

Bản án số: 52/2024/HS-PT

Ngày: 21-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Lý Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 09/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn B (tên gọi khác là Ba T), sinh ngày 20/10/1957 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị D1; vợ tên Nguyễn Thị N (đã ly hôn) và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Thanh T1, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, T, khóm B, phường H, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm trước đó về việc ông Trần Thanh T1 dẫn bà Trần Thị H (người đã sống chung như vợ chồng với Phạm Văn B) đi chơi. Vì vậy, ngày 05/9/2023, khi B biết được xe ô tô tải biển số 84C-029.32 của ông T1 đậu (đỗ) ở công ngăn mặn thuộc ấp K, xã K, huyện T, nên B nảy sinh ý định đốt xe tải của ông T1. Chiều cùng ngày, B chạy xe đi đến ấp K, xã K quan sát và tính toán việc đốt xe. Sau đó, B đi về nhà bà Trần Hồng G ở ấp L, xã K, lấy 01 vỏ chai nhựa có màu trắng đục, có nắp màu đỏ đi đến cây xăng ở ngã tư C thuộc ấp C, xã K mua 50.000 đồng xăng, đem về nhà bà G cất giữ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô Yamaha sirius màu đỏ - đen, biển số 69H1 - 356.19 đem theo chai xăng đến

vị trí xe T1 đậu rồi lấy chai xăng đổ vào đầu xe tải biển số 84C - 029.32 và dùng hộp quẹt bật lửa đốt xe. Sau khi xe T1 bốc cháy, B bỏ về nhà bà G ngủ. Đến sáng ngày 06/9/2023, B về nhà ở ấp B, xã T, huyện C. Sau đó, cơ quan điều tra mời làm việc và B đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐGTS ngày 04/11/2023 của Hội đồng định giá UBND huyện T xác định tổng thiệt hại đối với xe ô tô biển số 84C - 029.32 của ông T1 là 67.710.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 09/4/2024, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định: Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 15/4/2024, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 09/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, cụ thể như sau: Vào ngày 05/9/2023, biết được ô tô tải biển số 84C-029.32 của ông Trần Thanh T1 đậu ở cổng ngăn mặn thuộc ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, nên Phạm Văn B đã nảy sinh ý định đốt xe để trả thù việc ông T1 chở bà Trần Thị H (người yêu cũ của B) đi chơi. Sau đó, B lấy chai xăng đổ vào đầu xe tải và dùng hộp quẹt bật lửa để đốt xe. Kết quả định giá xác định tổng thiệt hại của xe ô tô là 67.710.000 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo hủy hoại tài sản của bị hại là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Chưa có tiền án, tiền sự; Bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có bà ngoại bị cáo được tặng danh hiệu Huân chương kháng chiến hạng ba; cha ruột được tặng danh hiệu 40 năm tuổi đảng và chị ruột được tặng danh hiệu 30

năm tuổi đảng và huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, huân chương kháng chiến hạng nhì. Từ đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù (mức hình phạt dưới khung) là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già đã lớn tuổi, thường xuyên bị bệnh, nhưng không được chính quyền địa phương xác nhận. Do không có tình tiết mới để xem xét, nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Với phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận.

[5] Tuy kháng cáo không được chấp nhận, nhưng do bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và điều chỉnh lại phần án phí sơ thẩm bị cáo không phải chịu.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn B về việc xin được hưởng án treo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 09/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế